

PHAN THANH LONG (Chủ biên)
TRẦN THỊ CẨM TÚ

MODULE THPT

29

**GIÁO DỤC HỌC SINH
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
THÔNG QUA CÁC
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Hoạt động và giao lưu vừa là nguồn gốc vừa là động lực của sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức của cá nhân. Con người hoạt động và giao lưu như thế nào thì sẽ có bộ mặt tâm lý, ý thức như thế ấy. Chính vì vậy, để giáo dục thế hệ trẻ trở thành con người đáp ứng yêu cầu của xã hội thì phải tổ chức các hoạt động giáo dục tương ứng.

Muốn giáo dục thì phải thông qua việc tổ chức các hoạt động, không tổ chức hoạt động tức là không giáo dục. Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú là con đường giáo dục học sinh hiệu quả nhất.

Lứa tuổi học sinh trung học phổ thông (THPT) là lứa tuổi học sinh có sự trưởng thành cơ bản về mặt thể chất, yếu tố cơ bản giúp các em có thể tham gia các hoạt động phong phú, đa dạng, phức tạp của chương trình giáo dục; ngoài ra, các em còn có sự phát triển về mặt tâm lý như trí tuệ, tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan đặc biệt là sự phát triển của sự tự ý thức. Nhu cầu giao tiếp ở lứa tuổi này cũng rất lớn, bởi vậy tạo lập môi trường tốt, hoạt động phù hợp với sở thích, với năng lực học sinh có định hướng của nhà trường, gia đình, xã hội sẽ giúp các em phát triển và hoàn thiện nhân cách của mình.

Các hoạt động trong nhà trường THPT hết sức đa dạng và phong phú. Ngoài hoạt động đặc trưng là dạy học có thể kể đến rất nhiều hoạt động khác như: thể dục, thể thao; văn hoá, văn nghệ; sinh hoạt tập thể; lao động sản xuất; vui chơi giải trí; tham quan, du lịch, ngoại khoá, hướng nghiệp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp...

Tuy nhiên, trong các trường THPT hiện nay, việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn nghèo nàn về nội dung, đơn điệu về hình thức... dẫn đến hiệu quả không cao, chưa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh và xứng tầm với vai trò, vị trí của nó. Có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó chắc chắn có nguyên nhân cơ bản là người giáo viên chưa có kĩ năng tổ chức các hoạt động cho học sinh, thông qua đó để giáo dục các em. Vì vậy, công tác bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT là một việc làm hết sức quan trọng.



B. MỤC TIÊU

Mục tiêu chung:

Module giúp giáo viên THPT nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò của hoạt động giáo dục trong nhà trường và có kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục đa dạng đó.

Mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu kiến thức:* Liệt kê và phân tích được vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường;
- *Mục tiêu kĩ năng:*
 - + Có kĩ năng xây dựng kế hoạch, nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục;
 - + Có kĩ năng tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cho học sinh trong nhà trường một cách hiệu quả.
- *Mục tiêu thái độ:* Có thái độ nghiêm túc, khoa học và hứng thú với việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.



C. NỘI DUNG

Module này gồm 3 nội dung:

1. Vai trò của việc giáo dục học sinh trung học phổ thông thông qua các hoạt động
2. Xây dựng các hoạt động giáo dục học sinh trong trường trung học phổ thông
3. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục học sinh trong trường trung học phổ thông

Nội dung 1

VAI TRÒ CỦA VIỆC GIÁO DỤC HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÔNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG

1.1. Giới thiệu

Tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT là vấn đề quan trọng của việc phát triển nhân cách học sinh và hướng tới đổi mới chất lượng giáo dục đào tạo. Triết học mácxít cũng khẳng định: bản chất xã

hội của con người chỉ có được khi nó tham gia vào đời sống xã hội đích thực thông qua hoạt động và giao lưu ở một môi trường văn hoá. Muốn giáo dục thì phải thông qua việc tổ chức hoạt động, không tổ chức hoạt động tức là không giáo dục. Tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú là con đường giáo dục học sinh hiệu quả nhất. Việc xác định được vai trò của việc tổ chức hoạt động giáo dục sẽ giúp giáo viên có cách nhìn nhận và định hướng đúng đắn trước khi xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, đặc biệt là học sinh THPT.

1.2. Mục tiêu

Học xong nội dung này, giáo viên cần đạt được mục tiêu:

- Nâng cao hiểu biết về vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT.
- coi trọng việc tổ chức các hoạt động để tiến hành giáo dục học sinh trong nhà trường.

1.3. Các hoạt động

- *Hoạt động 1:* Vai trò của hoạt động cá nhân đối với sự hình thành và phát triển nhân cách.
- *Hoạt động 2:* Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đối với quá trình giáo dục nhân cách cho học sinh THPT.

1.4. Xây dựng nội dung 1

Hoạt động 1: Vai trò của hoạt động cá nhân đối với sự hình thành và phát triển nhân cách.

* Tổ chức hoạt động

Chia sẻ với đồng nghiệp và tự viết ra hiểu biết của mình để trả lời các câu hỏi dưới đây:

Câu hỏi 1: Quan điểm của Triết học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách như thế nào?

Câu hỏi 2: Quan điểm của Tâm lý học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách như thế nào?

Câu hỏi 3: Quan điểm của Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách như thế nào?

Sau khi trả lời được các câu hỏi này, thầy (cô) đối chiếu với những thông tin phía dưới để đưa ra những đánh giá khoa học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển của nhân cách.

* Cung cấp thông tin

1. Hoạt động và vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Bất kì sự vật hiện tượng nào cũng luôn vận động và phát triển không ngừng. Bằng vận động và thông qua vận động mà sự vật hiện tượng tồn tại và thể hiện đặc tính của nó. Bởi vậy, vận động là thuộc tính vốn có, là phương thức tồn tại của sự vật, hiện tượng. Ở con người, phương thức đó chính là hoạt động. Đứng trên các góc độ khác nhau để người ta chia ra các hoạt động khác nhau. Chẳng hạn, các hoạt động sống, hoạt động lao động sản xuất, hoạt động chính trị – xã hội, hoạt động có đối tượng, hoạt động giao tiếp... Ở đây, chủ yếu nói về hoạt động có đối tượng và hoạt động giao tiếp của con người. Hoạt động có đối tượng là quá trình con người tác động vào thế giới để tạo ra sản phẩm cả về hai phía. Thứ nhất, là con người tạo ra các sản phẩm phục vụ cuộc sống. Thứ hai, con người

tạo ra hình ảnh tâm lý trong bản thân. Hoạt động giao tiếp là quá trình con người tương tác với nhau để truyền đạt và lĩnh hội thông tin. Đây là hai con đường cơ bản nhất để tạo ra tâm lý, ý thức. Có nhiều ngành khoa học đã nghiên cứu về hoạt động và sự tác động của hoạt động đối với sự phát triển của con người, sau đây là quan điểm của một số ngành khoa học cụ thể.

1.1. Quan điểm của Triết học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển con người

Hoạt động, dưới góc độ triết học, có nội hàm rộng và cơ động. Hoạt động là đặc tính của giới tự nhiên, trong đó có con người, là phương tiện để giới tự nhiên và con người sản sinh và phát triển.

Hoạt động là quan hệ biện chứng của chủ thể và khách thể. Trong quan hệ đó, chủ thể là con người, khách thể là hiện thực khách quan. Ở góc độ này, hoạt động được xem là quá trình mà trong đó có sự chuyển hoá lẫn nhau giữa hai cực “chủ thể – khách thể” [1].

Luận điểm mang ý nghĩa bao trùm trong triết học Mác – Lênin về con người, là *con người sản xuất ra chính bản thân mình thông qua lao động* [5]. Nói cách khác, con người là sản phẩm của chính mình. Khi phân tích quá trình chuyển biến từ vượn thành người, Ăngghen cũng đi đến kết luận: *Lao động đã sáng tạo ra bản thân con người* (Sau lao động và cùng với lao động là ngôn ngữ, đó là hai động lực cơ bản thúc đẩy sự chuyển biến nảo vượn thành nảo người [5].

Nhờ có lao động, con người mới có thể tiến hoá và phát triển. Hoạt động được xem như là một phương thức tồn tại của con người. Hoạt động giúp con người tác động, cải tạo thế giới khách quan để tạo ra những sản phẩm phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của cá nhân và xã hội. Đồng thời thông qua hoạt động, con người nhận thức được các thuộc tính và quy luật của sự vật và tự tạo cho mình hình ảnh tâm lý vững chắc về thế giới khách quan. “*Trong lao động, tất cả sự khác nhau về bản chất, về trí tuệ và xã hội của hoạt động cá nhân đều bộc lộ rõ*” [6]. Con người vừa là sản phẩm của tự nhiên, nhưng quan trọng hơn, con người là sản phẩm của lịch sử xã hội. Bộ óc thông minh của con người, bàn tay khéo léo của con người đều là sản phẩm của lịch sử xã hội, trong đó lao động là yếu tố quan trọng nhất.

1.2. Quan điểm của Tâm lí học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Dưới góc độ Tâm lí học, hoạt động là mối quan hệ tác động qua lại giữa con người và thế giới (khách thể) để tạo ra sản phẩm cả về phía thế giới, cả về phía con người (chủ thể).

Hoạt động là một vấn đề nghiên cứu của Tâm lí học. Tâm lí học hoạt động là lí thuyết lấy hoạt động của cá nhân làm đối tượng nghiên cứu. L.X. Vugotski, A.N. Leonchev, P.Ia Galperin, X.L. Rubinstein là những nhà tâm lí tiêu biểu cho trường phái này. Hoạt động là một trong những nhân tố có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển tâm lí của con người nhờ có hai quá trình đặc trưng:

- Quá trình đối tượng hoá (quá trình xuất tâm): con người chuyển năng lực của mình thành sản phẩm của hoạt động. Hay nói cách khác, là thông qua sản phẩm của hoạt động, có thể đánh giá về năng lực và phẩm chất của con người đó.
- Quá trình chủ thể hoá (quá trình nhập tâm): thông qua việc tác động vào thế giới khách quan, con người nắm được các đặc điểm, quy luật, bản chất của khách thể để hình thành những sự hiểu biết, ý thức, nhân cách... Hoạt động giúp con người phát triển tâm lí vì nội dung tâm lí là do thế giới khách quan quy định.

Hoạt động là cơ sở trực tiếp nhất và chủ yếu nhất của tư duy con người, nói rộng ra là các chức năng nhận thức của con người. Theo C. Mác và Ph. Ăngghen thì “trước hết là lao động, sau lao động và đồng thời với lao động là ngôn ngữ, đó là hai kích thích chủ yếu ảnh hưởng đến bộ óc người... Khi bộ óc phát triển, thì các công cụ trực tiếp của bộ óc, tức là các giác quan cũng phát triển theo” [5].

Như vậy, hoạt động giúp bộ mặt tâm lí như tình cảm, tính cách, năng lực, động cơ... và nhân cách của con người được bộc lộ và hình thành.

1.3. Quan điểm của Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách

Giáo dục học nghiên cứu quá trình tác động có tính sư phạm nhằm hình thành nhân cách cho thế hệ trẻ. “Quá trình giáo dục là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức của nhà giáo dục đến đối tượng giáo dục nhằm hình thành và phát triển nhân cách của học sinh và đáp ứng

yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của xã hội” [16]. Nguồn nhân lực đó không chỉ đáp ứng những yêu cầu của xã hội mà còn có khả năng cải tạo và xây dựng xã hội ngày càng phát triển. Nhân cách là con người với toàn bộ các phẩm chất xã hội của người đó hình thành trong những hoạt động và quan hệ xã hội khác nhau bởi vì “Bản chất của con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu riêng biệt, Trong tính hiện thực của nó, bản chất của con người là tổng hoà những mối quan hệ xã hội” [13]. Để làm được điều đó, nhà giáo dục phải đưa học sinh vào các hoạt động mang tính đa dạng và phong phú để họ được lĩnh hội các chuẩn mực xã hội, tích lũy các kinh nghiệm để từ đó hoàn thiện nhân cách bản thân mình.

Theo quan điểm giáo dục học, hoạt động đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển nhân cách:

Thông qua hoạt động, con người tiếp thu nền văn hoá xã hội và biến nền văn hoá của loài người thành vốn riêng của mình, vận dụng chúng vào cuộc sống, làm cho nhân cách ngày càng hoàn thiện và phát triển. Đồng thời, hoạt động giúp con người được bộc lộ những phẩm chất và năng lực của bản thân.

Thông qua hoạt động, con người được kiểm nghiệm các giá trị của cuộc sống, điều này có ý nghĩa quan trọng giúp con người cải tạo những nét nhân cách phát triển chưa phù hợp theo hướng ngày càng hoàn thiện theo chuẩn mực đạo đức xã hội đặt ra.

Giáo dục học đã khẳng định: Bản chất của quá trình giáo dục là quá trình tổ chức cuộc sống, tổ chức hoạt động và giao lưu cho học sinh. Trong nguyên lý giáo dục, nguyên tắc, phương pháp giáo dục đều nói về vai trò to lớn của hoạt động đối với giáo dục nhân cách học sinh.

Hơn thế nữa, quá trình giáo dục phải đi đến tự giáo dục. Việc mỗi cá nhân tích cực trong các hoạt động sẽ giúp họ rèn luyện được các phẩm chất nhân cách: ý chí, nghị lực đồng thời tăng cường tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo.

Kết luận

Qua phân tích các quan điểm trên, có thể khẳng định, hoạt động có vai trò quyết định trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách của con người. Ngay từ khi sinh ra con người chưa có nhân cách, nhân cách có được do con người xác định được những quan hệ của mình với những người xung quanh một cách có ý thức. Nói cách khác, nhân cách

chỉ được hình thành và phát triển khi con người là chủ thể của hoạt động. Muốn giáo dục học sinh, nhà giáo dục cần tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú và đưa học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động đó.

Hoạt động 2: Vai trò của việc tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường đối với quá trình giáo dục nhân cách cho học sinh trung học phổ thông.

*** Tổ chức hoạt động**

Chia sẻ với đồng nghiệp và tự viết ra hiểu biết của mình để trả lời các câu hỏi dưới đây:

Câu hỏi 1: Hoạt động giáo dục trong nhà trường là gì? Bao gồm những hoạt động nào và do ai tổ chức?

Câu hỏi 2: Hoạt động giáo dục trong nhà trường nói chung và nhà trường THPT nói riêng có những vai trò gì?

Sau khi trả lời được các câu hỏi này, thầy (cô) đối chiếu với những thông tin phía dưới để đưa ra những đánh giá khoa học về vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đối với quá trình giáo dục nhân cách cho học sinh THPT.

- * Cung cấp thông tin

2. Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường

Hoạt động giáo dục trong nhà trường là một bộ phận của quá trình giáo dục nhà trường. “Hoạt động giáo dục là hoạt động do người lớn tổ chức theo kế hoạch, chương trình, điều hành và chịu trách nhiệm” [17]. Điều này có nghĩa là các chủ thể hoạt động giáo dục phải chịu trách nhiệm về hoạt động giáo dục. Đó là các nhà giáo dục, giáo viên và các chủ thể có liên quan như: cha mẹ học sinh, các tổ chức giáo dục xã hội và các cơ sở giáo dục.

Hoạt động giáo dục trong nhà trường có thể được phân làm hai bộ phận chủ yếu:

- Các hoạt động giáo dục trong hệ thống các môn học và các lĩnh vực học tập khác nhau.
- Các hoạt động giáo dục ngoài các môn học và lĩnh vực học tập, có thể kể đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường như hoạt động giáo dục thể chất, trí tuệ, đạo đức, thẩm mỹ, dân số, lao động...

Cùng với quá trình dạy học, quá trình giáo dục là một bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể. Nếu chức năng trội của quá trình dạy học là cung cấp tri thức mang tính khoa học, cơ bản, hiện đại, hình thành các kĩ năng, kĩ xảo tương ứng từ đó phát triển thế giới quan, nhân sinh quan cho học sinh thì quá trình giáo dục có chức năng trội là hình thành nhận thức, thái độ, niềm tin và những hành vi thói quen phù hợp với các chuẩn mực xã hội thông qua việc tổ chức các hoạt động. Vì vậy, có thể thấy hoạt động giáo dục là con đường rất quan trọng để hoàn thiện nhân cách của học sinh. Hơn thế, hoạt động giáo dục là bộ phận hữu cơ với hoạt động dạy học sẽ góp phần tạo nên quá trình sư phạm tổng thể cần đổi để đạt được mục tiêu giáo dục đặt ra.

Hoạt động giáo dục là con đường gắn lí luận với thực tiễn tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, góp phần hình thành tình cảm, niềm tin ở học sinh. Hoạt động giáo dục là con đường để phát triển toàn diện nhân cách thế hệ trẻ giúp họ hình thành nhận thức đúng đắn, bồi dưỡng tình cảm, củng cố niềm tin và tạo lập những hành vi tích cực.

Hoạt động giáo dục còn tạo điều kiện và môi trường để học sinh phát huy vai trò tích cực, chủ động, sáng tạo của mình trong quá trình học tập.

Hoạt động giáo dục giúp học sinh được trải nghiệm các kiến thức đã được tìm hiểu. Là một cơ hội rất tốt để học sinh củng cố, bổ sung và mở mang kiến thức đã học, đồng thời rèn luyện các kỹ năng cơ bản, không chỉ là kỹ năng trong nhận thức học tập mà còn là những kỹ năng sống như kỹ năng tổ chức, quản lý công việc, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác nhóm... Việc được trang bị các kỹ năng cần thiết sẽ giúp các em học sinh tự tin hơn trong cuộc sống. Hơn thế, hoạt động giáo dục còn giúp học sinh củng cố và phát triển các mối quan hệ giao tiếp giữa cá nhân và tập thể, rộng hơn là với cộng đồng xã hội; giáo dục trách nhiệm của cá nhân đối với các vấn đề của cộng đồng và đất nước. Điều đó giúp các em có một tâm thế và ý chí vượt qua những thách thức đặt ra.

Hoạt động giáo dục hướng hứng thú của học sinh vào các hoạt động bổ ích làm giảm thiểu tình trạng yếu kém đạo đức của học sinh. Hoạt động giáo dục thường có những mục tiêu giáo dục rất ý nghĩa, được tổ chức một cách khoa học và hấp dẫn vì vậy những hoạt động bổ ích này sẽ giúp học sinh giảm thời gian tham gia các hoạt động không lành mạnh (hoạt động ngoài luồng), hạn chế những nhóm tự phát có ảnh hưởng tiêu cực như cờ bạc, nghiện game, ma túy, bạo lực... Tham gia hoạt động giáo dục, giúp học sinh điều chỉnh nhận thức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội đặt ra.

Hoạt động giáo dục giúp nhà giáo dục sớm phát hiện năng khiếu của học sinh từ đó có kế hoạch bồi dưỡng nhằm giúp học sinh phát triển năng khiếu, sở thích của bản thân trong học tập và cuộc sống. Hoạt động giáo dục giúp học sinh kiểm nghiệm được khả năng của mình từ đó có thể lựa chọn được hướng đi phù hợp cho tương lai. Đối với nhà giáo dục, hoạt động giáo dục giúp họ phát hiện, lựa chọn được các học sinh có năng khiếu trên các mặt khác nhau, từ đó cùng với nhà trường và phụ huynh có kế hoạch để các em phát triển năng khiếu của mình.

Hoạt động giáo dục còn là một phương thức gắn kết các lực lượng giáo dục học sinh đó là gia đình – nhà trường – xã hội. Hoạt động giáo dục giúp thu hút và phát huy tiềm năng của các lực lượng giáo dục, góp phần thúc đẩy xã hội hoá giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Việc tổ chức hoạt động giáo dục có hiệu quả sẽ góp phần phát huy vai trò của giáo dục vào quá trình hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh và gắn liền nhà trường với đời sống xã hội trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu của xã hội đặc biệt là trong xu thế phát triển của các quốc gia như hiện nay.

Theo một số nghiên cứu về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục trong nhà trường phổ thông, chúng ta phải hướng tới các nhiệm vụ quan trọng như:

- Về mặt nhận thức:
 - + Hoạt động giáo dục giúp học sinh củng cố, bổ sung, nâng cao thêm hiểu biết các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, làm phong phú vốn tri thức của bản thân. Từ đó, học sinh có khả năng và điều kiện vận dụng tri thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra.
 - + Hoạt động giáo dục giúp học sinh nắm chắc tri thức và phát triển tư duy, phẩm chất trí tuệ, đặc biệt là các phẩm chất chủ động, sáng tạo trong việc vận dụng tri thức.
- Về mặt kĩ năng:
 - + Hoạt động giáo dục giúp học sinh hình thành và củng cố các kĩ năng giao tiếp, ứng xử văn hoá, kĩ năng học tập, lao động...
 - + Hoạt động giáo dục còn giúp học sinh tự điều chỉnh hành vi phù hợp với các chuẩn mực xã hội.
- Về mặt thái độ:
 - + Hoạt động giáo dục bồi dưỡng tình cảm, niềm tin vào các giá trị tốt đẹp của cuộc sống.
 - + Bồi dưỡng sự hứng thú và tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh khi tham gia các hoạt động.

Như vậy, hoạt động giáo dục có ý nghĩa tích cực trong việc phát triển toàn diện nhân cách học sinh, đáp ứng yêu cầu xã hội, góp phần phát huy vai trò của giáo dục trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1.5. Đánh giá

- Yêu cầu các thầy (cô) nắm vững được các quan điểm của Triết học, Tâm lí học, Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách.
- Đánh giá được tầm quan trọng của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách.
- Phân tích được vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đối với quá trình giáo dục học sinh.

Nội dung 2

XÂY DỰNG CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

2.1. Giới thiệu

Xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác giáo dục nhân cách học sinh. Việc xây dựng các hoạt động sao cho vừa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh, vừa phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của nhà trường và địa phương là hết sức quan trọng. Xây dựng các hoạt động giáo dục là giáo viên tiến hành thiết kế nội dung, chương trình, hình thức tổ chức, tính toán các điều kiện thực hiện, lực lượng tham gia... trong một hoạt động cụ thể cho cá nhân hoặc tập thể học sinh thực hiện.

2.2. Mục tiêu

Học xong nội dung này, giáo viên cần đạt được mục tiêu:

- Có khả năng liệt kê và mô tả được các hoạt động giáo dục chủ yếu trong nhà trường THPT;
- Có kĩ năng xây dựng các hoạt động giáo dục (thiết kế nội dung, chương trình, hình thức tổ chức...).
- coi trọng việc tổ chức các hoạt động để tiến hành giáo dục học sinh trong nhà trường và có hứng thú với công việc này.

2.3. Các hoạt động

- *Hoạt động 1:* Liệt kê các hoạt động giáo dục có thể có trong trường THPT hiện nay; Hãy chỉ ra hoạt động nào là hoạt động có hiệu quả giáo dục cao nhất? Tại sao?
- *Hoạt động 2:* Vị trí, vai trò, nội dung, cách thức tổ chức, điều kiện thực hiện của từng hoạt động giáo dục trong trường THPT.
- *Hoạt động 3:* Nêu và phân tích thực trạng những mặt mạnh và mặt hạn chế trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT hiện nay, chỉ ra các nguyên nhân và đề xuất biện pháp phát huy mặt tích cực và hạn chế, khắc phục các tồn tại.
- *Hoạt động 4:* Thực hành xây dựng một hoạt động giáo dục cụ thể.

2.4. Xây dựng nội dung 2

Hoạt động 1: Liệt kê các hoạt động giáo dục trong trường trung học phổ thông

- * Tổ chức hoạt động
- Tổ chức cho học viên thành các nhóm, thảo luận và trả lời các câu hỏi dưới đây:

Câu hỏi 1: Hãy kể ra các hoạt động cơ bản trong trường THPT, trong đó những hoạt động nào là phổ biến nhất?

Câu hỏi 2: Những hoạt động bạn kể trên là do bạn tự nghĩ ra hay bạn đã từng tổ chức, hoặc đã nhìn thấy người khác làm? Ở trường bạn đã tổ chức những hoạt động nào?

Câu hỏi 3: Những tài liệu nào đã giúp bạn có được những tri thức về các hoạt động giáo dục trong nhà trường?

Câu hỏi 4: Phân tích vai thế của từng loại hoạt động đối với việc giáo dục nhân cách học sinh.

Sau khi trả lời các câu hỏi, hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tự đánh giá những hiểu biết của mình và tự rút ra những bài học cho bản thân.

* **Cung cấp thông tin**

Trong nhà trường, các hoạt động giáo dục hết sức đa dạng và phong phú. Tùy theo độ tuổi học sinh, điều kiện, hoàn cảnh của địa phương và nhà trường và kinh nghiệm của giáo viên để tổ chức các hoạt động giáo dục. Hoạt động giáo dục ở trường THPT được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau. Mỗi loại hình hoạt động có những yêu cầu về nội dung cũng như cách thức tổ chức riêng. Dưới đây, chúng tôi trình bày một số hoạt động giáo dục cơ bản trong nhà trường THPT hiện nay.

1. Các loại hình hoạt động giáo dục cơ bản ở trường trung học phổ thông

1.1. Hoạt động dạy học

Trong nhà trường THPT nói riêng và các nhà trường nói chung, hoạt động dạy học vẫn là hoạt động đặc trưng cơ bản bảo đảm sự tồn tại của nhà trường. Đây là hoạt động chiếm nhiều thời gian, công sức, tiền bạc... của cả thầy và trò cũng như các lực lượng trong nhà trường. Hoạt động dạy học cũng là hoạt động có khả năng giáo dục học sinh hiệu quả nhất. Dạy học là con đường thông qua dạy chữ để dạy người, thông qua truyền thụ tri thức, rèn luyện các kĩ năng, kĩ xảo để giáo dục nhân cách. Hoạt động dạy học trong nhà trường có nhiều ưu thế so với nhiều hoạt động khác, vì đó là hoạt động có tổ chức, có nội dung, có chương trình, có kế hoạch, có phương pháp,... do những người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đảm nhận. Trong dạy học, mỗi môn học lại có thế mạnh riêng

trong việc giáo dục nhân cách cho học sinh. Ví dụ, môn Toán nhằm bồi dưỡng tư duy logic, môn Văn bồi dưỡng tư duy hình tượng, môn Lịch sử bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước... Có thể nói, dạy học là con đường hiệu quả nhất để rèn luyện trí tuệ, hình thành tình cảm, thái độ đối với tự nhiên, xã hội và những người xung quanh... cho học sinh.

Tuy nhiên, hoạt động dạy học cũng có những hạn chế nhất định như tính đơn điệu, gò bó, nội dung, chương trình chậm thay đổi so với thực tiễn, không gian hoạt động thường “đóng khung” trong lớp học... Chính vì vậy, bên cạnh hoạt động dạy học nhà trường cần tổ chức nhiều hoạt động khác, càng đa dạng, càng phong phú càng tốt.

1.2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL) cũng là một hoạt động khá đặc trưng và có nhiều ý nghĩa trong công tác giáo dục của nhà trường. Hiện nay, theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, mỗi tuần mỗi lớp trong trường THPT có 3 tiết tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trong đó 1 tiết chào cờ đầu tuần, 1 tiết sinh hoạt tập thể cuối tuần và 1 tiết cho sinh hoạt giáo dục ngoài giờ theo chủ đề. Các chủ đề được thiết kế phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh vừa có tính khả thi, gắn liền với thực tiễn cuộc sống xã hội. Ví dụ, thanh niên với học tập, rèn luyện vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; thanh niên với tình bạn, tình yêu và gia đình; thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

Hình thức tổ chức hoạt động này cần phải hết sức mềm dẻo và linh hoạt tùy theo điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng trường. Nếu nhà trường có phòng và địa điểm riêng cho các lớp tổ chức hoạt động, không làm ảnh hưởng đến hoạt động học tập của lớp khác thì hết sức thuận lợi. Nếu nhà trường chưa có điều kiện thì có thể phối hợp nhiều lớp để tổ chức, gộp 3 – 4 tiết lại thành một buổi để tổ chức thống nhất trong toàn trường... Để hoạt động này có hiệu quả giáo dục cao cần sáng tạo hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, tránh sự trùng lặp, nhàm chán, đơn điệu. Phải làm sao cho mỗi hoạt động đều có yếu tố mới mẻ, hấp dẫn học sinh.

1.3. Hoạt động văn hoá, văn nghệ

Hoạt động văn hoá, văn nghệ là hoạt động không thể thiếu trong mỗi nhà trường. Văn hoá, văn nghệ không chỉ có tác dụng giảm bớt sự căng thẳng trong học tập, tạo ra không khí vui vẻ, thoải mái mà còn có tác dụng giáo

dục rất lớn, nhất là giáo dục tình yêu quê hương đất nước, tình thầy trò, tình bạn bè... Hoạt động văn hoá, văn nghệ thường được tổ chức để chào mừng các ngày lễ của đất nước, địa phương và nhà trường... Văn hoá, văn nghệ còn là một mặt hoạt động của các tập thể học sinh, thông qua đó để nhà trường đánh giá tinh thần, thái độ của cá nhân và tập thể học sinh.

Trong nhà trường, với hoạt động văn hoá, văn nghệ, giáo viên có thể tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau:

- Các hình thức sinh hoạt văn nghệ như hát, múa, đọc thơ, kể chuyện, biểu diễn kịch...
- Tổ chức biểu diễn các loại hình nghệ thuật khác nhau như kịch nói, hài, ngâm thơ, kể chuyện...
- Tổ chức cho học sinh đi xem phim, thưởng thức các loại hình nghệ thuật.
- Tham quan các di tích lịch sử, di sản văn hoá của địa phương và đất nước, tìm hiểu văn hoá các vùng miền.
- Tổ chức các cuộc thi tôn vinh các giá trị cao đẹp.

Ví dụ: Thi Nét đẹp thanh niên; Sống đẹp; Người tốt việc tốt; Các cán bộ Đoàn xuất sắc; thi tài năng, thi sáng tác nghệ thuật...

- Tổ chức các câu lạc bộ chuyên đề phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và mong muốn của học sinh. Hình thức câu lạc bộ phải được tổ chức rộng rãi, phong phú, thể lệ tham gia dễ dàng, thu hút được nhiều người tham gia và tham gia một cách tự nguyện, tự giác... mới có hiệu quả.

Ví dụ: Câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ những người làm phim trẻ, câu lạc bộ giá trị sống, câu lạc bộ khiêu vũ, ca hát, câu lạc bộ khoa học...

Hoạt động văn hoá nghệ thuật giúp học sinh hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ trong cuộc sống; biết cảm thụ nghệ thuật; khơi dậy những tình cảm có tính tích cực, từ đó biết giữ gìn và sáng tạo những giá trị mới cho bản thân và cộng đồng. Trên cơ sở đó, học sinh có thể hình thành được các kĩ năng cần thiết như kĩ năng giao tiếp có văn hoá, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng liên quan đến sáng tạo nghệ thuật. Điều quan trọng là hoạt động văn hoá nghệ thuật giúp các em biết cách xây dựng một cuộc sống ý nghĩa và có nhiều giá trị tích cực cho bản thân và cho cộng đồng.

1.4. Hoạt động thể dục, thể thao

Hoạt động thể dục, thể thao là một hoạt động để giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Đây là hoạt động chủ yếu nhằm vào quá trình giáo

dục thể chất cho học sinh, một trong năm mặt giáo dục cơ bản trong nhà trường (đức, trí, thể, mĩ và lao động). Thông qua hoạt động này để rèn luyện, tăng cường thể lực cho học sinh, giúp các em biết cách rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, phòng ngừa bệnh tật. Thể dục thể thao giúp học sinh giải phóng năng lượng, tạo sự dẻo dai, khỏe mạnh cho học sinh...

Thể dục còn là một môn học chính khoá trong trường học. Hoạt động này cũng nhằm thay đổi không khí lớp học, giúp cho hoạt động học tập hiệu quả hơn. Đây là hoạt động có thể lôi kéo nhiều học sinh tham gia. Cũng như vui chơi, hoạt động thể dục thể thao còn tác động lớn đến đời sống tinh thần của học sinh, giúp các em sáng khoái hơn, tích cực hơn và tiếp thu kiến thức học tập hiệu quả hơn. Hoạt động thể dục thể thao không chỉ giúp học sinh hình thành các kĩ năng của môn thể thao đó mà còn giúp các em rèn luyện được các phẩm chất rất cần thiết như ý chí, sự kiên trì, tính đoàn kết, tính kỉ luật, tính hợp tác.

Hoạt động thể dục, thể thao có những hình thức tổ chức như sau:

- Thể dục giữa giờ: nhà trường tổ chức thường xuyên trong mỗi buổi học giúp các em giải toả được căng thẳng.
- Tập luyện thể thao: thể thao trong nhà trường thường là những hoạt động đơn giản, phù hợp với sức khoẻ và điều kiện của nhà trường như tập cầu lông, bóng bàn, cầu mây, bóng đá, thể dục thẩm mĩ...
- Tổ chức cuộc thi đấu thể thao giữa các lớp, các khối trong toàn trường nhằm phát động phong trào và nâng cao tinh thần thể thao ở mỗi học sinh, đồng thời giúp các học sinh xích lại gần nhau hơn, có ý thức tập thể hơn, nâng cao trách nhiệm của bản thân với tập thể...
- Trò chơi giải trí vận động.
- Tổ chức các ngày hội khoẻ.
- ...

1.5. Hoạt động lao động sản xuất

Hoạt động lao động sản xuất tuy không thể hiện rõ trong nhà trường, nhất là các trường thành phố, nhưng đây là hoạt động hết sức quan trọng. Nếu không tổ chức giáo dục lao động cho học sinh để làm cho các em nảy sinh tâm lí lười biếng, dựa dẫm, ăn bám và từ đó sinh ra thói ích kỉ, coi thường lao động chân tay... Trong nhà trường, trước hết phải yêu cầu học sinh lao động tự phục vụ như trực nhật lớp, vệ sinh môi trường,

cảnh quan nhà trường, tự giặt giữ quần áo, dọn dẹp góc học tập, phòng ngủ ngăn nắp, sạch sẽ. Tiếp đến là tổ chức các hoạt động lao động xã hội, lao động công ích, như vệ sinh đường làng, ngõ xóm, vệ sinh đường phố, trồng cây... Học sinh THPT ở nông thôn thường tham gia lao động sản xuất cùng với gia đình từ nhỏ. Vì thế, hầu hết các em đều có ý thức lao động tốt. Nhưng ở thành phố, học sinh THPT rất ít có điều kiện để tham gia lao động sản xuất. Do đó, nhà trường cần kết hợp với các đơn vị sản xuất, các tổ chức xã hội... để tạo điều kiện cho học sinh được tham gia lao động sản xuất, để các em cảm nhận được niềm vui khi tự mình tạo ra được sản phẩm, của cải vật chất và tinh thần cho xã hội. Từ đó các em càng yêu lao động và cảm thấy tự hào trong lao động. Thông qua hoạt động lao động để nhà trường tiến hành hướng nghiệp cho học sinh, giúp học sinh chọn được các ngành nghề phù hợp với bản thân và nhu cầu lao động của xã hội. Lao động sản xuất còn giúp học sinh rèn luyện sức khỏe, rèn luyện các phẩm chất tốt đẹp của người lao động như cần cù, tiết kiệm, kỉ luật...

1.6. Hoạt động vui chơi, giải trí

Vui chơi, giải trí là nhu cầu thiết yếu của con người ở mọi lứa tuổi, nhất là tuổi trẻ lại càng quan trọng. Vui chơi giải trí là hoạt động giúp trẻ lấy lại sự cân bằng trong thể chất và tinh thần để tiếp tục học tập và làm những việc khác sau một thời gian học tập căng thẳng, mệt mỏi. Vui chơi còn là một cơ hội để học sinh được giao lưu, học hỏi, thiết lập và xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp giữa các cá nhân với nhau và mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh ngày càng gần gũi và thân thiết với nhau hơn; xây dựng tinh thần đoàn kết gắn bó trong tập thể; tính kỉ luật. Hoạt động vui chơi giúp các em được bộc lộ những năng khiếu và sở trường của mình, từ đó giáo viên có thể phát hiện và có biện pháp bồi dưỡng phù hợp. Cùng với các hoạt động khác, hoạt động vui chơi góp phần vào sự phát triển toàn diện của học sinh THPT. Vui chơi giải trí phải tùy vào sở thích của cá nhân mới hiệu quả.

Vui chơi giải trí trong nhà trường cần được phối hợp với các hoạt động khác như thể dục, thể thao; văn hoá, văn nghệ; sinh hoạt tập thể; tham quan, du lịch để tránh sự nhàm chán, đơn điệu...

Hoạt động vui chơi có thể được tổ chức dưới các hình thức như sau:

- Sử dụng các trò chơi khác nhau: trò chơi vui khỏe, trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi trí tuệ. Các trò chơi nên được tổ chức đan xen

cùng các hoạt động khác sẽ tạo được sự hấp dẫn, ngoài ra giáo viên cần tổ chức trong khoảng thời gian và không gian đa dạng.

- Chơi các môn thể thao: giáo viên khuyến khích học sinh đăng kí tham gia vào các đội chơi như đội bóng đá, bóng bàn, điền kinh, cờ vua... và đề ra kế hoạch tập luyện và thi đấu.
- Tổ chức trò vui chơi giải trí: thi toán nhanh, đố vui, trò chơi có tính tập thể cao.
- Các ca múa hát tập thể trong khi chơi để cổ vũ.
- Trò chơi có tính chất thư giãn.
- ...

1.7. Hoạt động chính trị – xã hội

Hoạt động chính trị – xã hội là những hoạt động có ý nghĩa định hướng về mặt xã hội giúp học sinh tiếp cận với đời sống chính trị – xã hội của đất nước, địa phương.

Nội dung của các hoạt động chính trị – xã hội đề cập đến các sự kiện lịch sử của dân tộc, các sự kiện chính trị có tính thời sự diễn ra hằng ngày ở địa phương, trong nước và trên thế giới, các vấn đề có tính toàn cầu như bảo vệ môi trường, chăm sóc đời sống sức khỏe thể chất và tinh thần, chiến tranh và nạn khủng bố, vấn đề hoà bình...

Có rất nhiều hình thức tổ chức hoạt động nhằm chuyển tải nội dung chính trị – xã hội. Giáo viên có thể tiến hành độc lập hoặc phối hợp các hoạt động với nhau. Các hình thức đó có thể là:

- Hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị – xã hội trong nước và trên thế giới hoặc những sự kiện đáng chú ý của địa phương.
Ví dụ: Năm 2010, Hà Nội và cả nước tổ chức các hoạt động để kỉ niệm 1000 năm Thăng Long, Hà Nội. Tổ chức mít tinh kỉ niệm ngày Quốc khánh; ngày Quốc tế lao động; ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc...
- Nghe báo cáo thời sự về các vấn đề chính trị – xã hội, kinh tế và văn hoá nổi bật trong nước và trên thế giới.
- Thi tìm hiểu về các chủ đề có liên quan đến đời sống chính trị – xã hội, văn hoá của đất nước và địa phương cũng như tìm hiểu các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Ví dụ: Tìm hiểu về biển đảo Việt Nam; tìm hiểu về truyền thống hiếu học của địa phương...

- Tuyên truyền, cổ động các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, những quy định của pháp luật,... đặc biệt tổ chức cho học sinh tham gia tuyên truyền những vấn đề gần gũi, dễ hiểu ở địa phương.

Ví dụ: Tuyên truyền về vấn đề bảo vệ môi trường, vấn đề biến đổi khí hậu; tuyên truyền về Luật giao thông...

- Tham gia các hoạt động tình nguyện có tính cộng đồng cao.

Ví dụ: Giúp đỡ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; phòng chống các dịch bệnh, giúp đỡ trẻ em bị tật nguyền, thăm các gia đình thương binh, liệt sĩ.

- Tham gia các hoạt động của địa phương đặc biệt là các hoạt động có tính văn hoá như lễ hội, phong trào thi đua...

Hoạt động chính trị – xã hội có ý nghĩa trong việc nâng cao nhận thức của học sinh về các vấn đề chính trị – xã hội của địa phương nơi sinh sống và rộng hơn là của quốc gia và thế giới. Từ đó, hình thành có các em trách nhiệm, tình đoàn kết, yêu thương, đấu tranh cho lẽ phải. Ngoài ra, hoạt động này còn giúp các em học sinh hình thành các kĩ năng giao tiếp, kĩ năng làm việc nhóm...

Ngoài ra, trong nhà trường có thể tổ chức các hoạt động khác như các hoạt động của câu lạc bộ, hoạt động tham quan du lịch, giao lưu với các tổ chức, các cơ quan, đơn vị khác...

Sau khi trả lời các câu hỏi này, thầy (cô) sẽ có những hình dung cụ thể về các hoạt động có thể có trong nhà trường THPT để tiến hành giáo dục nhân cách học sinh. Thầy (cô) hãy suy nghĩ về những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương nơi thầy (cô) đang công tác.

Hoạt động 2: Vị trí, vai trò, nội dung chương trình, cách thức tổ chức và điều kiện thực hiện của từng hoạt động giáo dục trong trường trung học phổ thông

- * Tổ chức hoạt động

Thầy (cô) đã từng tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh. Hãy nhớ lại vị trí, vai trò, nhiệm vụ, nội dung, quy trình tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường THPT bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây:

Câu hỏi 1: Nêu vị trí, vai trò, nhiệm vụ của hoạt động GDNGLL ở trường THPT.

Câu hỏi 2: Liệt kê các nội dung cơ bản của hoạt động GDNGLL ở trường THPT.

Câu hỏi 3: Quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục được tiến hành như thế nào?

Câu hỏi 4: Hãy mô tả chương trình của một hoạt động cụ thể (ví dụ, tổ chức một buổi sinh hoạt lớp cuối tuần).

Câu hỏi 5: Để tổ chức một hoạt động thành công, thầy (cô) quan tâm đến những vấn đề gì?

Sau khi trả lời các câu hỏi, thầy (cô) đối chiếu với những thông tin dưới đây và tự đánh giá, đưa ra những kết luận khoa học.

* Cung cấp thông tin

2. *Vị trí, vai trò, nội dung chương trình, cách thức tổ chức và điều kiện thực hiện của từng hoạt động giáo dục trong trường trung học phổ thông*

2.1. Vị trí của hoạt động GDNGLL ở trường THPT

Như phần trên chúng ta đã biết, trong nhà trường THPT có rất nhiều các loại hình hoạt động khác nhau và mỗi hoạt động đều có những vai trò riêng, thế mạnh riêng.

Hoạt động dạy học chủ yếu là truyền thụ tri thức về tự nhiên, về xã hội về tư duy và rèn luyện các kĩ năng, kĩ xảo tương ứng, thông qua đó để giáo dục nhân cách học sinh. Tuy nhiên, hoạt động dạy học không thể thay thế chức năng của các hoạt động khác. Thậm chí, hoạt động dạy

học cũng có những hạn chế, đòi hỏi phải có các hoạt động khác bổ sung, hỗ trợ. Một số hạn chế cơ bản của hoạt động dạy học như: thiếu sự mềm dẻo và linh hoạt về nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm... Nội dung, chương trình thường ít thay đổi, vì thế khả năng cập nhật với sự thay đổi của thực tiễn chậm. Sự tương tác, giao tiếp giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau trong dạy học thường khô cứng, khuôn mẫu và có thể nhàm chán do tính đơn điệu của nó. Dạy học thường chỉ tiến hành trong phạm vi không gian của lớp học, tạo cảm giác chật hẹp, gò bó...

Khắc phục những hạn chế trên, hoạt động GDNGLL sẽ rất đa dạng, mềm dẻo và linh hoạt, các hoạt động hết sức phong phú, có thể thoả mãn nhu cầu của mỗi cá nhân học sinh, nhất là nhu cầu vui chơi, giải trí, nhu cầu giao tiếp, kết bạn.

Hoạt động GDNGLL là điều kiện để kiểm soát thời gian và hành vi của trẻ, làm cho quá trình giáo dục có tính liên tục...

Hoạt động GDNGLL có vị trí rất quan trọng trong quá trình giáo dục, là điều kiện để giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Dưới góc độ chỉ đạo, hoạt động GDNGLL là một trong ba kế hoạch đào tạo (kế hoạch dạy học; kế hoạch GDNGLL và kế hoạch hướng nghiệp dạy nghề) của trường THPT nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo của cấp học theo hướng giáo dục nhân văn, khoa học và kĩ thuật.

Hoạt động GDNGLL là một bộ phận của quá trình giáo dục ở trường THPT nhằm phát triển toàn diện nhân cách học sinh. Hoạt động GDNGLL nhằm tạo điều kiện và môi trường cho học sinh phát huy vai trò tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo, củng cố và bổ sung tri thức cho học sinh. Ngoài ra, thông qua hoạt động này để thu hút và phát huy tiềm năng của các lực lượng giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nhà trường.

2.2. Vai trò

Do vị trí quan trọng của hoạt động GDNGLL, xuất phát từ đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THPT, hoạt động GDNGLL được xác định có vai trò to lớn trong quá trình giáo dục học sinh góp phần củng cố kết quả dạy học trên lớp và giáo dục toàn diện nhân cách học sinh.

Cùng với hoạt động dạy học, hoạt động GDNGLL tạo ra sự cân đối hài hoà các hoạt động trong nhà trường nhằm tạo ra quá trình sư phạm toàn diện, thống nhất hướng vào thực hiện mục tiêu cấp học.

Hoạt động GDNGLL là điều kiện để củng cố và phát triển các mối quan hệ giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với cộng đồng xã hội, trên cơ sở đó phát triển các mối quan hệ xã hội, cơ sở và nền tảng của sự phát triển nhân cách cá nhân.

Hoạt động GDNGLL còn có vai trò thu hút và phát huy tiềm năng, thế mạnh của các lực lượng giáo dục gia đình và xã hội để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Hoạt động GDNGLL được tổ chức hết sức đa dạng và phong phú, gắn liền với thực tiễn về mọi mặt: lao động, khoa học, thẩm mỹ, thể dục, văn nghệ, văn hoá xã hội, vui chơi giải trí,... trên cơ sở đó để phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh.

Hoạt động GDNGLL nhằm giúp học sinh:

- Nâng cao nhận thức về các giá trị truyền thống của dân tộc, hiểu biết và tiếp thu các giá trị tốt đẹp của nhân loại; củng cố, bổ sung, nâng cao, mở rộng kiến thức học trên lớp; có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội...
- Củng cố các kĩ năng cơ bản, rèn luyện và phát triển các năng lực: tự hoàn thiện; thích ứng; giao tiếp, ứng xử, hợp tác; hoạt động chính trị – xã hội; tổ chức quản lí...
- Bồi dưỡng nhân sinh quan, thế giới quan khoa học cho học sinh, từ đó giúp các em có thái độ đúng đắn trước những vấn đề của cuộc sống...

2.3. Nội dung chương trình

a. Nguyên tắc lựa chọn nội dung

Nguyên tắc là những quan điểm có tính chỉ đạo hoạt động. Việc đảm bảo các nguyên tắc, giúp giáo viên xây dựng nội dung phù hợp với thực tiễn nhà trường và địa phương. Vì vậy, khi xây dựng nội dung chương trình hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động GDNGLL nói riêng trong nhà trường THPT cần tuân theo các nguyên tắc cơ bản sau:

- *Nguyên tắc đảm bảo mục tiêu của cấp học.*

Điều 27, Khoản 4, Luật Giáo dục năm 2005 có quy định về mục tiêu của giáo dục THPT như sau: Giáo dục THPT nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục THCS; hoàn thiện học vấn phổ thông và có những hiểu biết thông thường về kĩ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển,

tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động [15].

- *Nguyên tắc phù hợp với thực tế phát triển của đất nước và địa phương.*

Mỗi quốc gia, mỗi địa phương đều có những điều kiện kinh tế, chính trị – xã hội, phong tục tập quán khác nhau. Việc xây dựng nội dung hoạt động giáo dục trong nhà trường có ý nghĩa kết nối giáo dục nhà trường và xã hội, tạo nên những công dân ý thức trách nhiệm của bản thân trong việc xây dựng và phát triển đất nước, địa phương. Việc đảm bảo nguyên tắc này sẽ giúp giáo viên khi xây dựng nội dung không tách rời với thực tiễn và thu hút được sự tham gia của học sinh, nhà trường và các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường.

- *Nguyên tắc phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tính cá biệt của học sinh*

Hoạt động giáo dục chỉ đạt hiệu quả khi học sinh tích cực tham gia các hoạt động. Các hoạt động đó phải phù hợp với đặc điểm lứa tuổi là những đặc điểm liên quan đến sức khỏe, tâm lý như hứng thú, nhu cầu, mong muốn của học sinh. Mặc dù mỗi lứa tuổi có những hoạt động mang tính chủ đạo nhưng giáo viên cũng phải chú ý đến những sự khác biệt của cá nhân, quan tâm thoả đáng đến cái riêng của mỗi học sinh.

- *Nguyên tắc đảm bảo phát triển tính tích cực, độc lập, sáng tạo dưới sự giúp đỡ của giáo viên*

Tính tích cực, độc lập, chủ động thể hiện học sinh có ý thức trong việc tiếp thu các yêu cầu, nhiệm vụ của giáo viên, có ý chí, nghị lực vượt qua những trở ngại để hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra dưới sự hướng dẫn, luôn luôn tìm ra các biện pháp và quyết tâm thực hiện dưới giúp đỡ của giáo viên. Đây là một nguyên tắc rất quan trọng trong việc xây dựng nội dung hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS.

b. Nội dung chương trình

Nội dung chương trình hoạt động GDNGLL ở trường THPT gồm nhiều nội dung hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu và vai trò cố vấn của giáo viên chủ nhiệm lớp nhằm khuyến khích các lớp chủ động tổ chức thực hiện.

Hoạt động GDNGLL ở trường THPT rất phong phú về nội dung và đa dạng về hình thức tổ chức hoạt động. Nội dung hoạt động GDNGLL ở trường THPT tập trung vào các vấn đề sau:

- Lễ sống của thanh niên trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- Tình bạn, tình yêu, hôn nhân và hạnh phúc gia đình.
- Nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Truyền thống dân tộc và truyền thống cách mạng, bảo vệ di sản văn hoá.
- Thanh niên với vấn đề lập thân, lập nghiệp.
- Những vấn đề có tính chất toàn cầu như: bảo vệ môi trường; dân số và sự phát triển bền vững; các tệ nạn xã hội; bệnh tật; hoà bình...

Ngoài ra, nội dung các hoạt động GDNGLL còn đề cập đến nhiều vấn đề của đời sống xã hội như: vấn đề an toàn giao thông; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội...

Các chủ đề chính trong chương trình hoạt động GDNGLL ở THPT là:

- Chủ đề hoạt động tháng 9: Thanh niên với học tập, rèn luyện vì sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.
- Chủ đề hoạt động tháng 10: Thanh niên với tình bạn, tình yêu và gia đình.
- Chủ đề hoạt động tháng 11: Thanh niên với truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo.
- Chủ đề hoạt động tháng 12: Thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Chủ đề hoạt động tháng 1: Thanh niên với việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.
- Chủ đề hoạt động tháng 2: Thanh niên với lí tưởng cách mạng.
- Chủ đề hoạt động tháng 3: Thanh niên với vấn đề lập nghiệp.
- Chủ đề hoạt động tháng 4: Thanh niên với hoà bình, hữu nghị và hợp tác
- Chủ đề hoạt động tháng 5: Thanh niên với Bác Hồ.
- Chủ đề hoạt động hè (tháng 6, 7, 8): Mùa hè tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng.

2.4. Cách thức tổ chức và điều kiện thực hiện

Để tổ chức một hoạt động giáo dục cần tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Lập kế hoạch

Đây là bước đầu tiên khi tiến hành tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT. Kế hoạch là sự thống kê những công việc cụ thể trong một

thời gian nhất định, làm sáng rõ những nhiệm vụ chính của các công việc. Giáo viên lường trước các vấn đề nảy sinh để có cách giải quyết chủ động, phù hợp, kịp thời. Trên cơ sở đó, giáo viên bố trí công việc phù hợp, giám căng thẳng và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giáo dục đi đúng hướng và diễn ra suôn sẻ. Ở bước này, giáo viên cần phải có cái nhìn mang tính bao quát hết các việc phải làm, nhưng cũng cần cụ thể, chi tiết đến từng việc, từng người. Giáo viên cần trả lời các câu hỏi: Làm gì? Ai làm? Làm như thế nào? Thời gian? Không gian diễn ra hoạt động? Các điều kiện tiến hành...

Bước này gồm các công việc cụ thể sau:

* *Xác định mục tiêu hoạt động*

- Mục tiêu xác định trên 3 mặt: Nhận thức, kĩ năng, thái độ.
- Mục tiêu phải rõ ràng, cụ thể, có tính xác định. Mục tiêu có thể lượng hoá được để thực hiện, kiểm tra, đánh giá.

* *Lựa chọn và đặt tên cho hoạt động*

Một chủ đề thường có nhiều hoạt động phụ thuộc vào đối tượng học sinh, điều kiện thực hiện. Việc lựa chọn hoạt động phải phù hợp với hai điều kiện này. Sau khi đã chọn chủ đề hoạt động, giáo viên cần đặt tên cho chủ đề hoạt động. Tên gọi phải khái quát được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức và thật sự hấp dẫn, lôi cuốn sự tham gia của đông đảo học sinh.

Đặt tên cho hoạt động đảm bảo sự ngắn gọn, súc tích, rõ ràng và chính xác. Giáo viên và học sinh có thể cùng tham gia thảo luận để đưa ra tên chủ đề phù hợp.

Ví dụ: Chủ đề hoạt động tháng 9: *Thanh niên với học tập, rèn luyện và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Gồm các nội dung:

- Thảo luận chuyên đề: “Làm thế nào để học tập có kết quả tốt”.
- Thảo luận kế hoạch học tập và rèn luyện của năm học.
- Diễn đàn: Vai trò của thanh niên trong sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước.
- Biểu diễn văn nghệ, làm báo tường...

* *Xác định nội dung và hình thức hoạt động*

- Nội dung hoạt động cần đa dạng phong phú. Các hoạt động liên quan đến các vấn đề kinh tế, chính trị – xã hội, lao động, học tập, giao tiếp, văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao...

- Tùy từng chủ đề mà lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp. Hình thức tổ chức cũng rất đa dạng. Giáo viên có thể tổ chức theo câu lạc bộ, hội thi, thảo luận, giao lưu, hội diễn văn nghệ, hoạt động vui chơi...
- Dự kiến nội dung công việc, hình dung tiến trình hoạt động. Nội dung hoạt động càng chi tiết thì việc thực hiện sẽ dễ dàng hơn. Các hoạt động cần sắp xếp có thứ tự rõ ràng và giáo viên phải nắm được các nhiệm vụ chính của các hoạt động.
- Hoạt động đó sẽ diễn ra theo các bước như thế nào: Mở đầu, diễn biến và kết thúc hoạt động.

** Xác định đối tượng tham gia hoạt động*

- Tùy theo hoạt động giáo dục được tổ chức mà giáo viên cần xác định thành phần tham gia bao gồm học sinh và lực lượng bên ngoài nhà trường tham gia với các vai trò và vị trí khác nhau với mục đích cùng tham gia hỗ trợ, chia sẻ với tập thể học sinh. Ví dụ: Hội phụ huynh, Ban giám hiệu nhà trường, các giáo viên trong trường, Đoàn Thanh niên, các tổ chức xã hội...
- Xác định số lượng tham gia hoạt động sao cho phù hợp với chủ đề, quy mô của hoạt động. Ví dụ: tổ chức hoạt động giáo dục trong lớp, toàn trường, theo nhóm nhỏ hay cả tập thể lớp...
- Hoạt động giáo dục được tổ chức phải phù hợp với đối tượng tham gia. Giáo viên cần xác định được nhu cầu, mong muốn, năng lực, sở thích của đối tượng tham gia hoạt động.
- Giáo viên cũng cần xác định các nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành phần tham gia để phân công nhiệm vụ.

** Xác định thời gian tổ chức hoạt động*

- Xác định thời gian tổ chức hoạt động là một yếu tố quan trọng. Thời gian tổ chức hoạt động giáo dục cần căn cứ vào các hoạt động dạy học và các hoạt động khác trong nhà trường, tránh sự chồng chéo lên nhau.
- Bố trí và sắp xếp thời gian để tạo điều kiện mọi người tham gia được đầy đủ.
- Ngoài ra, giáo viên cần xác định được thời lượng tổ chức các hoạt động. Hoạt động giáo dục sẽ diễn ra bao lâu, trình tự các bước sẽ được tiến hành như thế nào, thời lượng của từng bước...

** Xác định không gian tổ chức hoạt động*

- Lựa chọn không gian tổ chức sao cho phù hợp với hoạt động giáo viên đưa ra. Ví dụ: Nếu là buổi tọa đàm trao đổi về một chủ đề nào đó, giáo

viên có thể tổ chức trong lớp học; nhưng đó là hoạt động vui chơi giải trí hay hoạt động thể dục, thể thao thì giáo viên nên lựa chọn không gian rộng rãi và thoải mái hơn như sân trường, nhà thi đấu...

* *Xác định những điều kiện hỗ trợ*

- Dự kiến phương tiện, điều kiện phục vụ cho mỗi hoạt động. Phương tiện rất phong phú như tranh ảnh, sơ đồ biểu bảng, mô hình, bản trong dùng cho máy chiếu, băng đĩa ghi âm, băng ghi hình, máy tăng âm, ánh sáng...

* *Xác định các biện pháp thực hiện*

- Dự kiến về những biện pháp sẽ thực hiện nhằm kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong việc tương tác với giáo viên để đạt được mục tiêu giáo dục. Giáo viên có thể sử dụng phương pháp giao việc, khen thưởng, trao đổi... đồng thời cần có những cách thức để giám sát, động viên và giúp đỡ kịp thời.

Bảng lập kế hoạch hoạt động

Thời gian	Nội dung hoạt động	Công việc cụ thể	Biện pháp thực hiện	Người phụ trách	Người thực hiện	Thời gian hoàn thành	Phương tiện hỗ trợ	Phương án dự phòng

Bước 2: Triển khai hoạt động

Sau khi đã lên kế hoạch cụ thể cho hoạt động giáo dục, giáo viên triển khai hoạt động theo những vấn đề đã được lập kế hoạch. Ví dụ: Họp ban cán sự, thông báo thời gian, địa điểm, giao nhiệm vụ cho từng cá nhân và tập thể tham gia, hỗ trợ, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của học sinh, chuẩn bị các tài liệu, phương tiện,...

Bước 3: Tổ chức hoạt động giáo dục

Bước tổ chức hoạt động chính là bước cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ và hiện thực hoá các dự kiến của giáo viên ở các bước trên. Đây là bước rất quan trọng, bao gồm các hoạt động có tính thứ tự, có trật tự rõ ràng, cần đảm bảo quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục từ mở đầu, diễn biến hoạt động và kết thúc hoạt động. Tổ chức thực hiện như thế nào sẽ

thể hiện trình độ và năng lực tổ chức quản lý, điều khiển, kĩ năng nắm chắc nội dung, điều hành sự tham gia của các lực lượng khác nhau. Khi tổ chức hoạt động giáo dục, đòi hỏi giáo viên cần có sự linh hoạt trong việc làm chủ các tình huống nảy sinh.

Bước 4: Tổng kết đánh giá

Sau khi kết thúc hoạt động, giáo viên có thể tiến hành bước tiếp theo đó là đánh giá, kiểm tra. Mục tiêu của việc kiểm tra, đánh giá là khẳng định sự phát triển của học sinh về mặt nhận thức, thái độ, hành vi. Tính tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức tập thể... của học sinh khi tham gia hoạt động giáo dục sẽ là cơ sở để đánh giá đúng hạnh kiểm của học sinh. Việc đánh giá khách quan và công bằng có ý nghĩa khích lệ sự vươn lên của học sinh. Việc kiểm tra, đánh giá, tổng kết, cho giáo viên thông tin về những mặt mạnh và mặt yếu của việc tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ sở đó có sự điều chỉnh hợp lý, xác định được phương hướng thực hiện cho những hoạt động tiếp theo.

Đánh giá việc tham gia hoạt động giáo dục có thể tiến hành trên hai cấp độ đó là đánh giá cá nhân học sinh và đánh giá tập thể học sinh, vì vậy nội dung đánh giá phải cụ thể, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng thì việc đánh giá mới tác động tích cực đến học sinh.

- Đánh giá cá nhân bao gồm:
 - + Đánh giá về mức độ nhận thức các vấn đề của nội dung hoạt động.
 - + Đánh giá về ý thức trách nhiệm tham gia các hoạt động của tập thể.
 - + Đánh giá hiệu quả đóng góp của bản thân vào việc tổ chức thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá tập thể lớp:
 - + Số lượng học sinh tham gia hoạt động.
 - + Các sản phẩm hoạt động.
 - + Ý thức cộng đồng trách nhiệm.
 - + Tinh thần hợp tác trong hoạt động.

Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá khác nhau như qua bài thu hoạch, qua quan sát hoạt động của học sinh, qua tọa đàm, trao đổi, sản phẩm của học sinh hoặc cũng có thể qua trao đổi với những người cùng tham gia hoạt động như giáo viên trong trường, phụ huynh học sinh, tập thể học sinh và các đoàn thể...

Khi đánh giá giáo viên cần phát cho học sinh phát huy tính tích cực, chủ động của mình bằng cách tự đánh giá theo những tiêu chí giáo viên đã đưa ra, sau đó tập thể lớp đánh giá và quyết định trên cơ sở có sự tham khảo ý kiến của giáo viên chủ nhiệm.

Bước 5: Rút kinh nghiệm

Sau khi thực hiện bước kiểm tra, đánh giá, giáo viên tổng kết lại các mặt đã làm được và chưa thực hiện tốt để từ đó khắc phục những mặt còn hạn chế. Rút kinh nghiệm là bước cuối cùng giúp giáo viên nhìn nhận một cách khách quan về việc tổ chức hoạt động giáo dục. Rút kinh nghiệm sẽ giúp giáo viên có được những thông tin hữu ích, làm căn cứ và bài học quan trọng cho những lần tổ chức hoạt động sau. Rút kinh nghiệm ở tất cả các bước từ bước lập kế hoạch hoạt động, triển khai hoạt động, tổ chức hoạt động và kiểm tra, đánh giá.

Tóm lại: Tiến trình tổ chức một hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS thường tiến hành qua các bước như sau:

Bước 1: Lập kế hoạch hoạt động.

Bước 2: Triển khai kế hoạch hoạt động.

Bước 3: Tiến hành hoạt động.

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá hoạt động.

Bước 5: Rút kinh nghiệm.

Hoạt động 3: Nêu, phân tích những mặt mạnh và mặt còn hạn chế trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường trung học phổ thông hiện nay, chỉ ra nguyên nhân và đề xuất biện pháp phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực.

- * **Tổ chức hoạt động:** Tổ chức cho học viên tham gia các hình thức hoạt động dưới đây để trả lời các câu hỏi của hoạt động.
- Chia học viên thành các nhóm theo khu vực sống (thành thị, nông thôn, miền núi và những vùng khó khăn) để họ thảo luận, ghi thành biên bản những mặt mạnh và mặt còn hạn chế của việc xây dựng các hoạt động giáo dục ở trường THPT nơi họ công tác và nguyên nhân.
- Tổ chức diễn đàn trao đổi kinh nghiệm xây dựng các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức trao đổi về các giải pháp...

Có thể cho học viên viết tham luận, thiết kế mẫu khảo sát thực trạng, cách đánh giá thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân, sưu tầm các kinh nghiệm quý trong thực tiễn...

Câu hỏi 1: Cho biết trong trường THPT nơi thầy (cô) đang công tác có những mặt mạnh và mặt hạn chế nào trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục học sinh?

– Mặt mạnh:

– Mặt hạn chế:

Câu hỏi 2: Theo thầy (cô), những nguyên nhân của thực trạng nói trên là gì?

– Nguyên nhân khách quan:

– Nguyên nhân chủ quan:

Câu hỏi 3: Nhà trường đã tiến hành xây dựng các hoạt động giáo dục như thế nào?

Câu hỏi 4: Thầy (cô) thử đề xuất một số biện pháp để phát huy những mặt mạnh và hạn chế những mặt còn yếu kém trong việc xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường của mình đang công tác.

- * Nguồn thông tin: Dựa vào các nguồn thông tin dưới đây, thầy (cô) đối chiếu với những câu vừa trả lời để rút ra kết luận.
- Thông tin từ các học viên cung cấp.
- Thông tin trong báo chí (chủ yếu là báo Giáo dục và Thời đại).
- Thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng khác (truyền hình, internet...).

Hoạt động 4: Thực hành xây dựng một hoạt động giáo dục cụ thể

Bài tập: Hãy thiết kế nội dung, chương trình tổ chức một buổi biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

Yêu cầu thầy, cô phải trình bày các nội dung công việc cụ thể trong hoạt động này. Thầy (cô) xây dựng một chương trình tổ chức với đầy đủ các bước.

Giả sử, thầy (cô) là người chịu trách nhiệm chính về buổi biểu diễn văn nghệ của nhà trường chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, với bản nội dung và kế hoạch như đã chuẩn bị, thầy (cô) có tự tin điều hành thành công hoạt động này không? Lí do tại sao?

* *Tổ chức hoạt động*

- Học viên tự thiết kế nội dung, chương trình một hoạt động cụ thể.
- Cho học viên trình bày kết quả chuẩn bị của mình.
- Cho các học viên khác góp ý.
- Giảng viên tổng kết, đánh giá, bổ sung.

* *Nguồn thông tin*

- Một số mẫu thiết kế nội dung, chương trình tổ chức hoạt động.
- Giới thiệu mẫu thiết kế minh họa

**THI VĂN NGHỆ CA NGỌI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG
CỦA QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC**

1. Mục tiêu hoạt động

- Về mặt nhận thức: giúp học sinh hiểu sâu sắc truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước và chiến công của thế hệ trước đã hi sinh vì sự độc lập, tự do của đất nước.
- Về mặt thái độ: bồi dưỡng tình cảm biết ơn, kính trọng, yêu mến đối với những anh hùng đã tạo nên truyền thống quý báu đó.
- Về kĩ năng: có hành vi thể hiện sự mong muốn đền đáp công ơn những anh hùng và quyết tâm học tốt.

2. Nội dung và hình thức hoạt động

2.1. Nội dung hoạt động

- Tìm hiểu về các tác phẩm ca ngợi những anh hùng đã hi sinh cho dân tộc và truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.
- Sự quyết tâm của thầy trò trong việc giữ gìn truyền thống cách mạng và sự quyết tâm của học sinh trong việc tu dưỡng, rèn luyện để đền đáp công ơn của thế hệ cha anh.

2.2. Hình thức hoạt động

- Thi diễn văn nghệ.
- Trò chơi đố vui.
- Thảo luận, trao đổi.

3. Chuẩn bị, triển khai hoạt động

- Thời gian hoạt động: trung tuần tháng 12.
 - Thời lượng tiến hành hoạt động: 90 phút.
 - Địa điểm diễn ra hoạt động: phòng học lớn.
 - Đối tượng tham gia: Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và tập thể học sinh.
 - Phương tiện hỗ trợ: máy chiếu, màn chiếu, micro, máy vi tính; bàn ghế, hoa...
 - Tài liệu: Những bài hát, bài thơ, câu chuyện ca ngợi quê hương, đất nước; quân đội, các anh hùng, liệt sĩ, thương binh; một số câu hỏi thi liên quan đến truyền thống cách mạng và suy nghĩ của học sinh về vấn đề này...
 - Phân công nhiệm vụ.
- * Về phía giáo viên:
- Chuẩn bị các tài liệu có liên quan đến truyền thống cách mạng.
 - Hợp ban cán sự lớp, tổ chức để phổ biến kế hoạch hoạt động.
 - Cùng ban cán sự lớp, chuẩn bị chương trình chi tiết cho hoạt động và triển khai các công việc cụ thể để hoạt động diễn ra đúng thời gian và đúng yêu cầu.
 - Yêu cầu cán bộ lớp phân công cho các tổ tập luyện những bài hát, đọc thơ, kể chuyện phù hợp với chủ đề.
 - Duyệt kế hoạch của cán bộ lớp, đôn đốc quá trình chuẩn bị của học sinh.
 - Kiểm tra, đánh giá, trao đổi với học sinh và các giáo viên khác để rút kinh nghiệm.
- * Về phía học sinh
- Cán bộ lớp phân công các bạn chuẩn bị tài liệu và xây dựng chương trình hoạt động.
 - Phân công các bạn: nhóm diễn văn nghệ, nhóm chuẩn bị, trang trí lớp học, nhóm thư kí, chuẩn bị phần thưởng, phương tiện...
 - Cử người dẫn chương trình và mời đại biểu.
 - Xin ý kiến giáo viên chủ nhiệm về nội dung và kế hoạch phân công.

4. Tổ chức hoạt động

Dự kiến chương trình thi văn nghệ ca ngợi truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước sẽ diễn ra:

– *Hoạt động 1: Khởi động*

- + Cả lớp hát bài hát *Năm anh em trên một chiếc xe tăng* của nhạc sĩ Xuân Hồng.
- + Người dẫn chương trình tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, ban giám khảo.
- + Giới thiệu chương trình.

– *Hoạt động 2: Thi văn nghệ giữa các tổ*

- + Chia thành các đội thi, mời ban giám khảo là các giáo viên tham gia.
- + Đại diện Ban giám khảo nêu thể lệ cuộc thi, những tiêu chuẩn đánh giá các tiết mục dự thi (về nội dung, chất lượng thực hiện, tính sáng tạo, phong cách thể hiện, trang phục...).
- + Mỗi đội thi sẽ lần lượt thực hiện tiết mục của mình.
- + Ban giám khảo nhận xét và cho điểm công khai.
- + Thư kí sẽ tổng hợp và gửi lại người dẫn chương trình.
- + Phát phần thưởng cho đội chiến thắng.

– *Hoạt động 3: Trò chơi đố vui*

- + Đại diện Ban giám khảo sẽ nêu thể lệ cuộc thi và tiêu chí chấm điểm.
- + Hình thức thi là Ban giám khảo đặt câu hỏi hoặc đội thi bốc thăm câu hỏi. Ví dụ: Hát một bài cô từ “cách mạng”, “Bác Hồ”, “quê hương”.
- + Học sinh tham gia dự thi theo dự kiến.
- + Ban giám khảo cho điểm.

– *Hoạt động 4: Trao đổi, thảo luận*

- + Người dẫn chương trình sẽ nêu lên những câu hỏi gợi mở như:
 - Khi biểu diễn những tiết mục nghệ thuật về đề tài quê hương, cách mạng, anh hùng cách mạng... bạn có suy nghĩ gì?
 - Bạn cảm thấy như thế nào?
 - Học sinh chúng ta sẽ làm những công việc thiết thực nào để ghi nhớ và đền đáp công lao to lớn đó và giữ gìn truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước.

- Kết thúc hoạt động
- + Thư kí công bố kết quả.
- + Ban giám khảo trao phần thưởng.
- + Ban cán sự lớp cảm ơn sự giúp đỡ và tham gia của các thầy (cô) giáo.

5. Đánh giá nhận xét và rút kinh nghiệm

- Giáo viên chủ nhiệm, ban tổ chức nhận xét chung về kết quả cuộc thi, sự chuẩn bị và thái độ của các bạn tham gia.
- Giáo viên chủ nhiệm sẽ đưa ra nhận xét cuối cùng và rút ra những bài học kinh nghiệm cho lần tổ chức sau.

2.5. Đánh giá

- Yêu cầu thầy, cô liệt kê được các hoạt động cơ bản trong trường THPT.
- Các thầy, cô mô tả và phân tích được các hoạt động giáo dục cụ thể.
- Thầy, cô xây dựng được kế hoạch, nội dung, mục tiêu, cách thức tổ chức một hoạt động.

Nội dung 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HỌC SINH TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

3.1. Giới thiệu

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục là khâu quan trọng nhất trong quá trình tiến hành giáo dục học sinh. Để làm tốt công việc này người giáo viên phải có các kĩ năng tổ chức giáo dục. Vì, nếu giáo viên không có kĩ năng này thì quá trình giáo dục học sinh không hiệu quả. Kĩ năng tổ chức giáo dục là khả năng điều hành một hoạt động đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

Tổ chức các hoạt động giáo dục chính là thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục đã vạch ra theo mục tiêu đã định. Thông qua các hoạt động để tiến hành giáo dục nhân cách học sinh. Chỉ có thông qua hoạt động, học sinh mới có điều kiện bộc lộ nhân cách của mình, thông qua đó giáo viên điều khiển, điều chỉnh sự phát triển nhân cách của học sinh.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục là làm cho học sinh tham gia vào các hoạt động đa dạng để hình thành các tri thức, kĩ năng, phẩm chất cần thiết, thông qua đó để phát triển nhân cách của mình.

3.2. Mục tiêu

- Giáo viên THPT phải xác định được đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong nhà trường.
- Mô tả được quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục ở cấp độ lớp học và cấp độ toàn trường.
- Có kĩ năng tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể.
- coi trọng việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và có hứng thú với công việc này.

Điều kiện thực hiện:

- Giáo viên phải am hiểu sâu sắc đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THPT.
- Giáo viên phải nắm vững các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức và đặc điểm của quá trình giáo dục.
- Nhà trường phải có các điều kiện tối thiểu như sân bãi, các thiết bị, dụng cụ, tài liệu... phục vụ cho các hoạt động.

3.3. Các hoạt động

- Xây dựng quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể.
- Tiến hành mô phỏng quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục.
- Tập xử lí các tình huống xảy ra trong quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục học sinh.
- Thực hành tổ chức một hoạt động giáo dục học sinh.

3.4. Xây dựng nội dung 3

Hoạt động 1: Xây dựng quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể

*** Tổ chức hoạt động**

Thầy (cô) đã từng tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, bây giờ thầy (cô) hãy nhớ lại việc tổ chức thực hiện một hoạt động giáo dục cụ thể, cần dựa trên những căn cứ nào và tiến trình tổ chức hoạt động thế nào bằng cách trả lời những câu hỏi sau:

*Câu hỏi 2: Quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể có mấy bước?
Đó là những bước nào?*

Câu hỏi 3: Trình bày nội dung cơ bản của từng bước trong quy trình tổ chức một hoạt động giáo dục.

Thầy (cô) đối chiếu những câu trả lời của mình với những thông tin dưới đây, trên cơ sở đó tự thiết kế một hoạt động giáo dục cụ thể cho học sinh lớp mình.

* Cung cấp thông tin

1. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT

1.1. Những thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi

- Hoạt động giáo dục xuất phát từ quan điểm chỉ đạo của Nhà nước về vai trò của giáo dục trong việc phát triển nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ. Theo đó, hoạt động giáo dục là con đường thực hiện mục tiêu giáo dục,

phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì vậy hoạt động giáo dục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp quản lí. Điều đó được thể hiện: hoạt động giáo dục trong nhà trường phổ thông được xây dựng thành chương trình giảng dạy trong nhà trường, coi đây là một trong những biện pháp để đẩy mạnh chất lượng giáo dục toàn diện; trong biên chế năm học, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định rõ ngoài 35 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

- Việc biên soạn nội dung, tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường được tiến hành nghiên cứu khoa học một cách nghiêm túc với sự tham gia của các nhà khoa học. Đây cũng là một điều kiện thuận lợi để giáo viên có thể tổ chức các hoạt động giáo dục một cách có hiệu quả.
- Về đội ngũ giáo viên trong nhà trường thường được trang bị về mặt kiến thức và năng lực sư phạm nên họ tiếp nhận những mục tiêu và tổ chức hoạt động thuận lợi hơn. Ngoài ra, với phong trào xã hội hoá giáo dục như hiện nay, giáo dục nhận được sự quan tâm và ủng hộ rất lớn từ các lực lượng giáo dục bên ngoài nhà trường như cha mẹ học sinh, các đoàn thể xã hội, các doanh nghiệp... Việc kết hợp các lực lượng giáo dục cũng góp phần nâng cao chất lượng của việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

b. Khó khăn

Mặc dù, hoạt động giáo dục trong nhà trường phổ thông giữ một vai trò hết sức quan trọng trong việc phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, nhưng trên thực tế, việc tổ chức hoạt động giáo dục ở nhà trường THPT hiện nay chưa thu hút được học sinh tham gia, hoặc hoạt động được tổ chức dưới hình thức còn nghèo nàn, kém hấp dẫn, hoạt động giáo dục chưa thật sự đạt hiệu quả như mục tiêu giáo dục đặt ra vì những khó khăn sau:

- Một số nhà quản lí nhà trường, một bộ phận giáo viên và phụ huynh học sinh chưa nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò của hoạt động giáo dục đối với sự phát triển nhân cách học sinh. Họ cho rằng hoạt động này vừa tốn thời gian, tiền bạc, công sức lại làm ảnh hưởng đến việc học tập các môn học chính khoá. Vì vậy, việc tổ chức hoạt động giáo dục chỉ mang tính hình thức, đối phó, ép buộc, không tạo nên sức hấp dẫn với học sinh.
- Nhiều giáo viên chưa có khả năng thu hút học sinh vào hoạt động mà mình phụ trách, chưa biết phối hợp giữa các lực lượng giáo dục cùng tổ

chức hoặc còn có tâm lý ngại khó. Cũng có trường hợp, nhiều giáo viên rất nhiệt tình tham gia nhưng họ lại thiếu kinh nghiệm tổ chức, đặc biệt là các giáo viên trẻ.

- Giáo viên phụ trách hoạt động này chủ yếu là giáo viên chủ nhiệm lớp. Chưa có một chế độ bồi dưỡng hợp lý cho giáo viên phụ trách. Bởi thực tế, để tổ chức hoạt động giáo dục cần sự đầu tư rất lớn về mặt ý tưởng, thời gian, công sức, tiền bạc,... các hoạt động giáo dục tổ chức thường do cô giáo chủ nhiệm và học sinh tự tổ chức. Điều này không tạo nên được động lực cho giáo viên.
- Về nguồn kinh phí, trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất của các trường học hiện nay còn chưa đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục. Nguồn ngân sách đầu tư cho giáo dục hiện nay chỉ tập trung vào phục vụ chi trả lương cho cán bộ giáo viên, phần còn lại chỉ cho cơ sở vật chất tuy nhiên cơ sở vật chất thiếu tính đồng bộ và còn thiếu thốn. Trong điều kiện hiện nay, số học sinh đi học tăng lên, mâu thuẫn giữa yêu cầu phát triển ngày càng tăng và sự hạn chế về tài chính cũng là một trở ngại cho các hoạt động giáo dục.

Ví dụ: Muốn tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao, tổ chức các cuộc thi... cần có sân bãi, hoặc hội trường lớn, tuy nhiên không phải trường nào cũng đáp ứng được yêu cầu này.

- Các biện pháp quản lý của lãnh đạo nhà trường chưa thực sự tạo động lực thúc đẩy, nhà quản lý chưa huy động được các nguồn lực từ cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội; các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, giao lưu, tập huấn cho các giáo viên phổ thông diễn ra chưa thường xuyên.

1.2. Đặc điểm lứa tuổi học sinh THPT

Tuổi thanh niên mới lớn có vị trí và ý nghĩa đặc biệt trong suốt quá trình phát triển của đời người. Điều này được thể hiện ở những điểm như:

- Đây là thời kì nhân cách đã hình thành và tương đối ổn định.
 - Thứ hai, đây là thời kì học sinh phải lựa chọn, xác định nghề nghiệp tương lai của bản thân.
 - Thứ ba: cơ thể của lứa tuổi này cơ bản đã hoàn thiện.
 - Thứ tư: đây là lứa tuổi kết thúc giai đoạn khủng hoảng tuổi thiếu niên.
- Có thể nói: đây là lứa tuổi rất thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động.

1.3. Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường

Để tổ chức hoạt động giáo dục, cần có sự hỗ trợ của trang thiết bị và nguồn kinh phí. Bởi hoạt động giáo dục diễn ra rất đa dạng dưới nhiều hình thức khác nhau. Cùng một chủ đề giáo dục có thể có nhiều hoạt động. Mỗi hoạt động lại cần có nhiều phương tiện hỗ trợ. Hình thức tổ chức như hội thi, thảo luận, giao lưu, diễn văn nghệ, vui chơi, thi đấu, tham quan,... Giáo viên cần căn cứ vào thực trạng về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường để có sự lựa chọn về hình thức tổ chức hoạt động giáo dục hợp lí.

1.4. Năng lực của giáo viên

Tổ chức hoạt động giáo dục, không chỉ đòi hỏi giáo viên phải nắm rộng và sâu kiến thức của các lĩnh vực khác nhau, sự nhiệt tình và tận tâm với nghề, tính tự chủ, kiên nhẫn, nhạy cảm, nhanh trí, sáng tạo và sự nhất quán về nguyên tắc thực hiện. Giáo viên cần phải rèn luyện và hình thành những kĩ năng tổ chức hoạt động. Theo đó, giáo viên cần có những kĩ năng như:

- + Kĩ năng xác định mục tiêu hoạt động.
- + Kĩ năng thiết kế chương trình hoạt động.
- + Kĩ năng tổ chức hoạt động giáo dục.
- + Kĩ năng triển khai hoạt động giáo dục.
- + Kĩ năng thể hiện nắm chắc nội dung, điều hành các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục.
- + Kĩ năng nắm vững nội dung, cách thức tiến hành, yêu cầu của phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục (phương pháp thảo luận; phương pháp đóng vai; phương pháp giải quyết vấn đề; phương pháp giao nhiệm vụ).
- + Kĩ năng tiếp cận và huy động các lực lượng giáo dục.
- + Kĩ năng kiểm tra, đánh giá.

2. Quy trình tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT

Hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT rất đa dạng và phong phú. Mỗi hoạt động sẽ có cách thức tổ chức riêng. Tuy nhiên, quy trình tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT thường theo các bước:

Bước 1: Khởi động

Bước này nhằm thu hút sự chú ý của học sinh vào hoạt động chung của tập thể và giúp các em cảm thấy thoải mái, tự nhiên khi cùng nhau tiến hành hoạt động.

- Bước khởi động thường bắt đầu bằng trò chơi, bài hát...
- Người điều khiển hoạt động sẽ tuyên bố lí do, giới thiệu chương trình và đối tượng tham gia.

Bước 2: Tổ chức các hoạt động cụ thể

Tùy vào từng hoạt động sẽ có các cách thức tổ chức khác nhau. Giáo viên cần xác định các bước cho mỗi hoạt động.

Chủ đề 1 gồm có

- *Hoạt động 1*
- *Hoạt động 2*
- *Hoạt động 3*

Tuy nhiên, mỗi hoạt động đều cần có những bước cơ bản như: giới thiệu hoạt động đó: mục đích, yêu cầu và cách thức tiến hành hoạt động, số lượng tham gia, cách đánh giá...

Sau đó, tổ chức và điều khiển cho các đối tượng tham gia.

Bước 3: Kết thúc hoạt động

- Kết thúc hoạt động cũng rất đa dạng. Tùy vào nội dung và hình thức tổ chức mà chúng ta có cách kết thúc khác nhau. Kết thúc bằng một bài hát, bài thơ, một bài văn hoặc cũng có thể bằng trò chơi tập thể.
- Giáo viên hoặc người điều khiển nhận xét chung về tổ chức hoạt động và rút kinh nghiệm.

Giới thiệu bài minh họa.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Lễ đăng kí “Tuần học tốt, tháng học tốt”

Bước 1: Khởi động

- Hát tập thể bài *Lớp chúng mình*.
- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
- Giới thiệu chương trình hoạt động.

Bước 2: Tổ chức các hoạt động cụ thể

Hoạt động 1: Trao đổi, thảo luận về tuần học tốt, tháng học tốt

- Người điều khiển đưa ra các câu hỏi hoặc nêu vấn đề như:
 - + Thế nào là một tuần học tốt, tháng học tốt?
 - + Tác dụng của tuần học tốt, tháng học tốt là gì?
 - + Để có được tháng học tốt, tuần học tốt học sinh cần phải làm gì?
- Các thành viên trong lớp có thể xung phong lên diễn đàn phát biểu ý kiến.
- Sau mỗi ý kiến, người điều khiển dẫn dắt để có thêm nhiều ý kiến chia sẻ, bổ sung, thảo luận.
- Cán bộ lớp tổng kết ngắn gọn các vấn đề đã được trình bày.

Hoạt động 2: Đăng kí và giao ước thi đua

- Người dẫn chương trình giới thiệu nội dung của bản giao ước và hình thức đăng kí.
- Mỗi cá nhân hoặc đại diện mỗi tổ lần lượt đọc đơn đăng kí thi đua của tổ và treo lên bảng.
- Các cá nhân nộp bản đăng kí cho tổ trưởng.
- Lấy ý kiến trưng cầu về các nhiệm vụ của học sinh cần phải làm để thực hiện tuần học tốt, tháng học tốt theo tổ để làm những giao ước chung cho cả lớp.

Hoạt động 3: Biểu diễn văn nghệ

- Lấy tinh thần xung phong các bạn lên hát, múa, kể chuyện.
- Tổ chức các trò chơi vui.

Bước 3: Kết thúc hoạt động

- Người dẫn chương trình phỏng vấn nhanh một số học sinh trong lớp về kết quả của buổi đăng kí.
 - + Bạn hãy nói cảm nghĩ của mình việc xây dựng tuần học tốt, tháng học tốt.
 - + Bạn có quyết tâm thực hiện không?
- Người dẫn chương trình mời giáo viên chủ nhiệm hoặc đại biểu phát biểu ý kiến.
- Giáo viên nhận xét, rút kinh nghiệm và gợi ý cho các em những biện pháp theo dõi, kiểm tra và các cách thức học tập hiệu quả.

Hoạt động 2: Mô phỏng quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục

- Yêu cầu học viên vừa mô tả bằng lời vừa mô tả bằng hành động quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục. (Học viên cần phải tưởng tượng mình đang tổ chức một hoạt động giáo dục cụ thể cho học sinh).
- Sau khi mô phỏng xong, yêu cầu các học viên khác nhận xét và bổ sung, cùng rút kinh nghiệm.

Hoạt động 3: Xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục

- Yêu cầu học viên tự xây dựng tình huống và nêu cách xử lý.
- Cho các học viên khác nêu nhận xét.
- Giảng viên nêu tình huống cho học viên nêu cách xử lý...

Hoạt động 4: Thực hành tổ chức một hoạt động giáo dục

- Học viên tự thực hành với nhau trong lớp.
- Đưa học viên xuống trường THPT để thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục.

3.5. Đánh giá

Đánh giá qua thực tiễn quá trình tổ chức một hoạt động giáo dục của học viên.



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

* Câu hỏi

Câu 1: Viết thu hoạch: Vai trò của hoạt động đối với sự phát triển cá nhân và xã hội.

Câu 2: Làm bài tập nghiên cứu: Đánh giá thực trạng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THCS ở địa phương hiện nay.

Câu 3: Sưu tầm các nhận định của các tác gia kinh điển trong Triết học, Tâm lý học và Giáo dục học về vai trò của hoạt động đối với sự phát triển nhân cách.

Câu 4: Liệt kê đầy đủ các hoạt động giáo dục trong nhà trường cơ sở, chỉ ra những thế mạnh và hạn chế của từng hoạt động, từ đó nêu ra cách thức phối hợp các hoạt động trong quá trình tổ chức giáo dục học sinh.

Câu 5: Mô tả, phân tích một hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Câu 6: Xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình tổ chức một hoạt động.

*** Thông tin phản hồi**

Câu 1: Đánh giá vai trò của hoạt động trên hai phương diện:

- Đối với sự phát triển nhân cách nói chung và phát triển nhân cách của học sinh THPT nói riêng.
- Đối với xã hội

Câu 2: Đánh giá thực trạng các hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT trên các phương diện:

- Mục tiêu tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh THPT
- Nội dung thực hiện các hoạt động giáo dục
- Quy trình thực hiện các hoạt động giáo dục
- Đánh giá về các lực lượng tham gia
- + Đội ngũ giáo viên
- + Học sinh
- Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục ở nhà trường THPT.

Câu 4: Liệt kê các hoạt động giáo dục trong nhà trường hiện nay:

- Hoạt động xã hội
- Hoạt động tiếp cận khoa học kĩ thuật
- Hoạt động văn hoá, văn nghệ
- Hoạt động vui chơi, giải trí
- Hoạt động lao động công ích

Câu 6: Xây dựng kế hoạch, nội dung và chương trình tổ chức hoạt động

Tiến trình tổ chức một hoạt động giáo dục trong nhà trường THPT thường tiến hành qua các bước như sau:

Bước 1: Lập kế hoạch hoạt động

Bảng lập kế hoạch hoạt động

<i>Thời gian</i>	<i>Nội dung hoạt động</i>	<i>Công việc cụ thể</i>	<i>Biện pháp thực hiện</i>	<i>Người phụ trách</i>	<i>Người thực hiện</i>	<i>Thời gian hoàn thành</i>	<i>Phương tiện hỗ trợ</i>	<i>Phương án dự phòng</i>

Bước 2: Triển khai kế hoạch hoạt động

Bước 3: Tiến hành hoạt động

Bước 4: Kiểm tra, đánh giá hoạt động

Bước 5: Rút kinh nghiệm



E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Anh (Chủ biên), *Hoạt động – Giao tiếp – Nhân cách*, NXB Đại học Sư phạm, 2009.
2. Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên) và nhiều tác giả, *Những vấn đề cấp bách trong giáo dục con ở lứa tuổi thiếu niên trong gia đình thành phố hiện nay*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên: Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, 2005.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Hướng dẫn thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 12: Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, NXB Giáo dục, 2008.
5. C. Mác và Ph. Ăngghen toàn tập, tập 20, NXB Chính trị Quốc gia, 1994.
6. C. Mác, *Bản thảo kinh tế – triết học 1884*, NXB Sự thật, 1989.
7. Phạm Minh Hạc, *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
8. Đặng Vũ Hoạt, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS*, NXB Giáo dục, 1999.
9. Đặng Thành Hưng, *Tương tác hoạt động thầy – trò trên lớp học*, NXB Giáo dục, 2005.

10. Nguyễn Dục Quang, Lê Thanh Sứ, Nguyễn Thị Kỳ, *Những ảnh hưởng giáo dục học sinh của người giáo viên chủ nhiệm lớp*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.
11. Nguyễn Dục Quang, Ngô Quang Quế, *Giáo trình Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (dùng cho sinh viên CĐSP)*, NXB Đại học Sư phạm, 2007.
12. Giang Quân (Biên dịch), *Những phương pháp giáo dục hiệu quả trên thế giới* (5 tập), NXB Tư pháp, 2007.
13. Phan Trọng Ngọ (Chủ biên), *Các lý thuyết phát triển tâm lý người*, NXB Đại học Sư phạm, 2003.
14. Phan Trọng Ngọ (Chủ biên), *Tâm lý học hoạt động và khả năng ứng dụng vào lĩnh vực dạy học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.
15. *Luật Giáo dục*, NXB Chính trị Quốc gia, 2005.
16. Phan Thanh Long (Chủ biên), *Lý luận giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, 2006.
17. Nguyễn Thị Thành, *Một số biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh THPT*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, 2005.
18. Hà Nhật Thăng, *Hoạt động giáo dục ở trường THCS*, NXB Giáo dục, 1999.
19. Hà Nhật Thăng, *Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.
20. Hà Nhật Thăng, Nguyễn Dục Quang, Nguyễn Trọng Hoàn, *Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường phổ thông*, NXB Giáo dục, 2004.
21. Hà Nhật Thăng, Nguyễn Dục Quang, Lê Thanh Sứ,..., *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 6, 7, 8, 9*, NXB Giáo dục, 2002 – 2005.
22. Hoàng Mộng Tuyền, *Bồi dưỡng năng lực hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho sinh viên cao đẳng sư phạm*, Luận án tiến sĩ giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2009.
23. Từ Đức Văn, *Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THPT cho chu kỳ III Môn hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, 2005.
24. *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 10* (Sách dùng cho giáo viên), NXB Giáo dục, 2006.